

MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC TỰ HỌC TRONG DẠY HỌC CÁC MÔN LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ Ở CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Hoàng Phúc
Trường Đại học Tây Bắc

Tóm tắt: Một trong những định hướng cơ bản của công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục nước ta hiện nay là chuyển từ dạy học nội dung sang dạy học theo định hướng phát triển năng lực tự học cho sinh viên, nhằm tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học. Do đó, giảng viên dạy học các môn lý luận chính trị đóng vai trò là người định hướng nhằm phát triển năng lực tự học, hướng dẫn các kỹ năng cơ bản giúp người học tự tiếp cận và giải quyết các vấn đề mà tri thức môn học đặt ra.

Từ khóa: Tự học, năng lực tự học, tự nghiên cứu, dạy học các môn lý luận chính trị.

1. Đặt vấn đề

Giảng dạy và nghiên cứu các môn lý luận chính trị có vị trí, vai trò vô cùng quan trọng trong sự nghiệp giáo dục và đào tạo cũng như trong công tác tư tưởng của Đảng. Trong hệ thống giáo dục và đào tạo ở Việt Nam, đội ngũ giảng viên dạy học các môn lý luận chính trị có vai trò đặc biệt quan trọng đối với việc xác lập nền tảng lý luận chính trị cho sinh viên, góp phần đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao, không chỉ giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ mà còn vững vàng về bản lĩnh chính trị và từng bước hoàn thiện thế giới quan và nhân sinh quan khoa học, biết nắm bắt và vận dụng sáng tạo tri thức vào thực tiễn. Trong công tác tư tưởng của Đảng, họ là những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, tuyên truyền và đấu tranh bảo vệ quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần làm sáng tỏ con đường cách mạng mà Đảng và nhân dân ta đã lựa chọn, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Một trong những định hướng cơ bản của công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục và đào tạo nước ta hiện nay là chuyển từ dạy học theo định hướng nội dung sang dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Theo đó, phương pháp dạy học đại học, cao đẳng cũng được triển khai theo hướng giảm thời lượng dạy lý thuyết, tăng thời lượng thảo luận và thực hành; gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển quá trình đào tạo thành quá trình tự đào tạo; chú trọng rèn luyện năng lực tự học,

tự nghiên cứu cho sinh viên. Đây thực chất là sự kết hợp quá trình dạy của thầy với quá trình tự học của trò thống nhất biện chứng thành quá trình dạy học tự học.

Có thể thấy, tự học là quá trình cá nhân hoá việc học, luôn gắn liền với yếu tố tự thân. Tri thức, kinh nghiệm, kỹ năng của mỗi cá nhân chỉ được hình thành bền vững và phát huy hiệu quả thông qua các hoạt động tự thân. Việc học tập chỉ đạt được kết quả tốt khi người học có năng lực tự học thể hiện ở khả năng nhận thức về việc tự học và tri thức môn học, ở kỹ năng học tập cũng như ở tinh thần, thái độ, hứng thú học tập.

Năng lực tự học phát triển xuất phát từ nhu cầu học tập. Khi nhu cầu thôi thúc thì cá nhân sẽ có khát vọng học tập khiến họ quyết định tự học một cách tự giác, tích cực nhất. Như Nhà giáo dục T.Makiguchi đã nhấn mạnh: “Động lực của giáo dục là kích thích người học sáng tạo ra giá trị để đạt tới hạnh phúc của bản thân và của cộng đồng” [3, 19].

Mặt khác, bồi dưỡng năng lực tự học cho sinh viên là phương cách tốt nhất để tạo ra động lực mạnh mẽ cho quá trình học tập của sinh viên. Năng lực tự học giúp mỗi người có thể chủ động học tập suốt đời, học tập để khẳng định năng lực, phẩm chất của mình và để cống hiến; giúp con người thích ứng với sự phát triển kinh tế - xã hội.

Người khởi xướng cho nền giáo dục cách mạng và là tấm gương sáng cho nghị lực và

phương pháp tự học là Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc*, Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc tự học, tự rèn luyện, Người chỉ rõ: “Lấy tự học làm cốt. Do thảo luận và chỉ đạo giúp vào”. Người còn khẳng định: “Sắp xếp thời gian và bài học phải cho khéo, phải có mạch lạc với nhau”. Khi nói về *Công tác huấn luyện và học tập*, Người nhấn mạnh: “Phải nâng cao và hướng dẫn việc tự học”. Người yêu cầu trong học tập phải tự giác, “không phải có thầy thì học, thầy không đến thì đùa. Phải biết tự động học tập”. Tư tưởng của Người đã chỉ ra cho chúng ta thấy tự học có vai trò quan trọng, là động lực thúc đẩy quá trình học tập, phát triển nhân cách và là nền tảng quyết định chất lượng của quá trình dạy học.

2. Nội dung

2.1. Sự cần thiết phải đổi mới công tác giảng dạy các môn Lý luận chính trị giai đoạn hiện nay

Thực hiện nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước giao cho các giảng viên chuyên ngành Lý luận chính trị bậc đại học và cao đẳng, với chuẩn đầu ra: Hình thành thế giới quan và phương pháp luận duy vật biện chứng, tin tưởng vào con đường lựa chọn và sự nghiệp đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam, nắm vững các nguyên lý cơ bản về kiến thức khoa học chính trị. Cùng với kiến thức chuyên ngành, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, vừa hồng vừa chuyên, chuẩn hóa đội ngũ tri thức Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Năng lực tự học và đặc điểm dạy học môn các môn Lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay

* Năng lực tự học

Với sự bùng nổ của công nghệ thông tin và internet kết nối vạn vật (cách mạng 4.0) không chỉ giúp con người giao tiếp với con người, mà còn tạo ra làn sóng công nghệ mới với sản xuất thông minh sẽ giúp công nghệ phát triển và kéo theo năng suất tăng cao. Nhưng để có thể áp dụng được “sản xuất thông minh” vào thực tiễn thì không thể thiếu nguồn nhân lực chất lượng cao. Đó là những người lao động có năng lực tư duy sáng tạo, thường xuyên đổi mới, có kỹ năng

phân tích và tổng hợp thông tin, có khả năng làm việc độc lập và ra quyết định dựa trên cơ sở phân tích các chứng cứ và dữ liệu.

Những kỹ năng này phần lớn được hình thành từ trong môi trường giáo dục, đặc biệt là ở bậc giáo dục đại học. Điều này không chỉ đúng ở công tác giảng dạy, học tập các ngành thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật, mà ngay trong quá trình học tập các môn lý luận chính trị của sinh viên các trường đại học, cao đẳng ở Việt Nam hiện nay. Để đáp ứng được xu thế của sự phát triển này, giảng viên không chỉ dừng lại ở việc dạy cho sinh viên cái mình đang có, mà phải hướng tới dạy sinh viên năng lực tiếp cận và sáng tạo ra cái mới.

Trong thời đại ngày nay, sinh viên có thể tiếp cận với nhiều nguồn thông tin khác nhau, có thể từ các giảng viên, thư viện, các cuộc thảo luận, hội thảo khoa học, mạng xã hội và thực tiễn. Do đó, cần chuyển từ việc truyền thụ kiến thức sang hình thành phẩm chất và phát triển năng lực sinh viên; chuyển từ chủ yếu theo điểm số sang chú trọng cả số lượng, chất lượng và hiệu quả; chuyển từ chỉ chú trọng giáo dục nhân cách nói chung sang kết hợp giáo dục nhân cách với phát huy tốt nhất tiềm năng cá nhân; chuyển từ quan niệm cứ có kiến thức là có năng lực sang quan niệm kiến thức chỉ là yếu tố quan trọng của năng lực. Còn với việc học, cần chuyển từ học thuộc, nhớ nhiều sang hình thành năng lực vận dụng, thích nghi, giải quyết vấn đề, tư duy độc lập.

Trong khuyến cáo về “Giáo dục cho thế kỷ XXI”, UNESCO đã nêu 4 trụ cột của giáo dục là: học để biết, học để làm, học để cùng chung sống, học để làm người. Trên cơ sở này đã có những công trình nghiên cứu chỉ ra một số năng lực tự học là chìa khóa hoạt động học tập ở người học bao gồm:

1/ Năng lực sáng tạo, có khả năng thích ứng với những thay đổi.

2/ Năng lực hợp tác, có khả năng phối hợp hành động trong tự học.

3/ Năng lực tự khẳng định mình, tự lập trong tự học và cuộc sống.

Để quá trình học tập có kết quả cao, người học cần được trang bị các kỹ năng tự học nhất

định, trong đó kỹ năng lập kế hoạch tự học, kỹ năng đọc sách được nhiều các tác giả coi là những kỹ năng quan trọng nhất trong hoạt động tự học. Có kế hoạch tự học sẽ giúp người học chủ động trong hoạt động và thể hiện tác phong khoa học trong tự học của bản thân.

Ngoài ra, thực trạng dạy học các môn học Lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng cho thấy việc dạy học tự học chưa được thực sự coi trọng. Nhiều giảng viên vẫn thiên về dạy học theo định hướng nội dung, truyền thụ những kiến thức lý luận ở trên lớp, không quan tâm đến việc giao nhiệm vụ và hướng dẫn sinh viên tự học trước và sau mỗi buổi lên lớp, còn sinh viên thì đa số chưa hứng thú với việc học tập. Phần lớn sinh viên học tập một cách thụ động, chỉ thực sự lo học bài để đối phó với khi kỳ thi kết thúc môn học. Ở sinh viên còn hạn chế về năng lực tự học, do việc dạy học môn học chưa mang lại cho họ sự hấp dẫn. Hơn nữa, họ còn rất lúng túng về kỹ năng học tập, còn thiếu nghị lực và kinh nghiệm để vượt qua những khó khăn đời thường cũng như những cám dỗ trong cuộc sống. Đó là một trong những nguyên nhân cơ bản dẫn đến hiệu quả dạy học môn học này còn rất hạn chế.

** Đặc điểm dạy học môn các môn Lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng nước ta hiện nay*

Các môn Lý luận chính trị được giảng dạy ở các trường đại học, cao đẳng là các môn học khoa học chính trị, giúp sinh viên hiểu, nắm vững, xác lập được những cơ sở lý luận cơ bản nhất về triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin và chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam... Thông qua kiến thức môn học, sinh viên từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan khoa học và phương pháp luận chung nhất để tiếp cận các khoa học chuyên ngành được đào tạo, biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin vào nghiên cứu các khoa học cụ thể, cũng như phân tích những vấn đề cuộc sống đặt ra. Ngoài ra, môn học này còn giúp người học phát triển tư duy lý luận, tự giác trau dồi phẩm chất chính trị, tinh thần và năng lực tư duy sáng tạo, biết khái quát và giải đáp được những đòi hỏi cấp bách của công cuộc đổi mới mà thực tiễn đặt

ra, phục vụ sự nghiệp xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

Việc khẳng định lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động là bước phát triển quan trọng trong nhận thức và tư duy lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đảng ta khẳng định phải: “Vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hoạt động của Đảng. Thường xuyên tổng kết thực tiễn, bổ sung, phát triển lý luận, giải quyết đúng đắn những vấn đề do cuộc sống đặt ra” [1, 19].

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy: “Một cách là chỉ đem lý luận khô khan nhét cho đầy óc họ...thế là lý luận suông vô ích. Một cách là trong lúc học lý luận phải nghiên cứu công việc thực tế, kinh nghiệm thực tế. Lúc học rồi, họ có thể tự mình tìm ra phương hướng chính trị có thể làm những công việc thực tế...thế là lý luận thiết thực, có ích” [2, 311-312].

Những chỉ dẫn trên đây cho thấy tầm quan trọng của việc học tập các môn lý luận chính trị, đáp ứng những yêu cầu của con người Việt Nam trong giai đoạn mới. Từ đây đặt ra yêu cầu quá trình học tập, nghiên cứu môn học của các sinh viên đồng thời phải là quá trình giáo dục, tự giáo dục, tu dưỡng và rèn luyện để từng bước hoàn thiện mình trong đời sống cá nhân cũng như trong đời sống cộng đồng xã hội.

Do vị trí và tính đặc thù nói trên, môn học yêu cầu khả năng tư duy độc lập của sinh viên rất cao. Với thời lượng một số tín chỉ lý thuyết trên lớp, giảng viên không thể cung cấp được toàn bộ kiến thức khoa học mà môn học đặt ra. Để đạt được mục tiêu môn học, nhất thiết sinh viên phải tự học, tự nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của người dạy. Rèn luyện các kỹ năng tự học là từng bước giúp cho sinh viên có khả năng định hướng và tự nắm bắt đối tượng học tập, nghiên cứu một cách chính xác trong hoạt động trí tuệ, có khả năng xử lý nhạy bén các thông tin trước những tình huống khác nhau cả về lý luận và thực tiễn, biết phê phán, phân tích đánh giá các quan điểm, lý thuyết và phương pháp của người khác để tiếp thu cái hay cái tốt, khắc phục cái lạc hậu, lệch lạc và quan trọng hơn là hình thành được tính độc lập trong tư duy và huy

động được tri thức lý luận và kinh nghiệm để giải quyết các vấn đề thực tiễn đặt ra mà không phụ thuộc vào người khác.

2.3. Một số định hướng năng lực tự học cơ bản trong dạy học các môn lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng hiện nay

Hoạt động học tập của sinh viên trường đại học và cao đẳng là quá trình học nghề, mỗi cá nhân bắt đầu hình thành kỹ năng nghiên cứu tài liệu và tập làm nghiên cứu khoa học, do đó hoạt động tự học của họ được thể hiện cao hơn tự học của bậc học phổ thông, dần tiếp cận với phương pháp nghiên cứu của nhà khoa học. Chính vì vậy, quá trình này đòi hỏi sự tích cực và tính độc lập cao của mỗi người trong học tập, lượng tri thức có trong môn học chỉ trở thành tri thức của người học khi sinh viên nắm vững kiến thức lý luận và có kỹ năng thực hành nghề nghiệp.

Dạy học là quá trình tương tác biện chứng giữa người dạy và người học, để có được kết quả cao trong tự học, tự nghiên cứu không thể thiếu vai trò của người giảng viên với các biện pháp, kỹ năng sư phạm cần thiết tác động đến người học hình thành động cơ và phát triển năng lực của mỗi cá nhân trong tiến trình tự chiếm lĩnh tri thức.

Để tương thích với việc học tập của sinh viên, nhiệm vụ giáo dục và đào tạo các môn lý luận chính trị của giảng viên đại học cũng phải thay đổi, lúc này họ sẽ đóng vai trò là người định hướng nhằm phát triển năng lực tự học, hướng dẫn các kỹ năng cơ bản giúp người học tự tiếp cận và giải quyết các vấn đề mà tri thức môn học đặt ra. Để làm rõ các vấn đề liên quan, chúng ta có thể tiếp cận thông qua một số nội dung cơ bản sau:

Năng lực tự học các môn lý luận chính trị

Ngoài những hoạt động tự học diễn ra dưới sự tổ chức, hướng dẫn trực tiếp, hay gián tiếp của giảng viên, sinh viên còn tiến hành hoạt động tự học nhằm thỏa mãn những nhu cầu, hiểu biết riêng, theo sở thích, hứng thú của bản thân về những tri thức nằm ngoài chương trình đào tạo theo quy định của môn học phục vụ cuộc sống của họ.

Để tiến hành tự học một cách chủ động, sinh viên phải tự mình huy động mọi phẩm chất,

năng lực tiên hành các hoạt động tìm tòi, khám phá độc lập nhằm mục đích chiếm lĩnh hệ thống tri thức khoa học và muốn phát triển năng lực tự học nhằm đạt kết quả học tập cao, sinh viên phải thể hiện rõ tính mục đích, kế hoạch cao, có thái độ tích cực, tự giác, đặc biệt phải có những kỹ năng tự học nhất định. Từ quan niệm trên, có thể khái quát: Năng lực tự học các môn lý luận chính trị là năng lực trí lực và thể lực của sinh viên trong việc độc lập tìm tòi, sáng tạo, tự phát hiện và giải quyết vấn đề thuộc khoa học chính trị, trên cơ sở đó tự kiểm tra, điều chỉnh việc học tập của mình nhằm chiếm lĩnh, mở rộng tri thức môn học.

Ở các trường đại học, cao đẳng nước ta hiện nay, quá trình tự học các môn Lý luận chính trị như triết học Mác - Lênin, kinh tế chính trị Mác - Lênin, chủ nghĩa xã hội khoa học... của sinh viên thể hiện ở nhiều mức độ khác nhau, sinh viên có thể tự học một cách thụ động, tự phát hoặc dưới sự hướng dẫn theo quy trình và giám sát, kiểm tra của giảng viên bộ môn. Việc tự học thụ động, tự phát tất yếu dẫn đến kết quả học tập của sinh viên rất hạn chế, lượng kiến thức thu nhận được chỉ là những kiến thức rời rạc thông qua việc đọc thuộc lòng và đương nhiên không thể hình thành được năng lực chủ động, sáng tạo trong tiếp cận tri thức và năng lực vận dụng thực tiễn ở người học, vốn rất cần thiết đối với người học khi học tập môn này.

Trong quá trình tự học, khả năng học tập của sinh viên sẽ được phát triển nếu mỗi cá nhân biết dựa vào những đặc điểm, kỹ năng vốn có của bản thân và tìm những phương pháp, tài liệu học tập thích hợp với khả năng nhận thức của mình.

Quan điểm trên đã đề cập đến con đường và những phẩm chất cần thiết của hoạt động dạy học, chúng được đặt trong mối quan hệ với tổng thể các yếu tố cấu thành năng lực tự học của người học. Để tiến hành được công việc này mỗi cá nhân phải tự giác, huy động các năng lực trí tuệ, phẩm chất tâm lý trong quá trình tự chiếm lĩnh tri thức khoa học, và đương nhiên trong dạy học phải có đủ các biện pháp và quy trình đảm bảo được sự phát triển năng lực tự học của sinh viên.

Cấu trúc năng lực tự học các môn lý luận chính trị

Dựa vào sự phân tích năng lực tự học như trên, chúng tôi đưa ra cấu trúc năng lực tự học gồm 2 phần cơ bản là: năng lực trí tuệ và năng lực hành động. Trong đó, năng lực trí tuệ được hình thành và phát triển chủ yếu do tự thân, bao gồm tri thức và kỹ năng về tự học, về kiến thức mà mình mong muốn học, xác định mục tiêu, lợi ích mà kết quả tự học mang lại, từ đó hình thành động cơ, tình cảm, thái độ và tích cực trong việc lên kế hoạch, huy động các nguồn lực phục vụ tự học. Còn năng lực hành động được hình thành và phát triển dưới sự hướng dẫn của giảng viên và nỗ lực rèn luyện của mỗi cá nhân trong quá trình học tập các môn khoa học chính trị. Có thể chia năng lực hành động làm 5 yếu tố chủ yếu như sau:

- 1/ Năng lực phát hiện, lựa chọn vấn đề tự học.
- 2/ Năng lực lập kế hoạch tự học.
- 3/ Năng lực tìm kiếm thông tin, học liệu phục vụ quá trình tự học.
- 4/ Năng lực giải quyết vấn đề trong quá trình tự học.
- 5/ Năng lực tự kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả tự học.

Trong cấu trúc năng lực tự học, năng lực hành động có vai trò then chốt, quyết định đến kết quả tự học của sinh viên. Tự học là hình thức học có tính chất cá nhân do bản thân người học nỗ lực thực hiện, đó là hoạt động nhận thức có tính độc lập cao của sinh viên. Tổ chức hoạt động dạy học nhằm phát triển năng lực tự học của người học như thế nào còn phụ thuộc vào đặc điểm tâm - sinh lý, năng lực trí tuệ, đặc điểm tình cảm, thái độ cá nhân, tùy theo khả năng, trình độ nhận thức của bản thân về nhiệm vụ, trách nhiệm, cũng như thói quen làm việc độc lập của từng người học.

Một số định hướng phát triển năng lực tự học cho sinh viên trong giảng dạy các môn lý luận chính trị ở các trường đại học, cao đẳng

Thực tiễn cuộc sống cho thấy, để tồn tại và phát triển, mỗi người chúng ta đều phải tự học, tự mình chiếm lĩnh một vấn đề nào đó để làm giàu vốn tri thức và kinh nghiệm sống của cá nhân. Đặc điểm nổi bật của phát triển năng lực tự học là việc học phải xuất phát từ nhu cầu học

tập của bản thân người học. Khi có nhu cầu thôi thúc thì cá nhân sẽ có khát vọng học tập, điều đó khiến họ quyết định tự học một cách chủ động, độc lập và tự nguyện nỗ lực vượt qua những khó khăn trong suốt quá trình tự học

Để phát triển năng lực tự học cho sinh viên, ngoài yếu tố kích thích, bồi dưỡng hình thành nhu cầu, động cơ, tình cảm và mục tiêu tự thân trong học tập, thì yếu tố cơ bản chính là phát triển cách thức tự học một cách khoa học và hiệu quả, thông qua việc phát triển năng lực hành động của mỗi cá nhân người học. Cụ thể đó là:

1/ Phát triển năng lực phát hiện, lựa chọn vấn đề tự học.

Vấn đề tự học có thể do giảng viên giao trực tiếp hoặc cá nhân, nhóm sinh viên tự phát hiện thông qua các nội dung môn đã được hướng dẫn trên lớp. Trên cơ sở các phần được giảng viên phân tích, định hướng trên lớp theo chương trình môn học, mỗi cá nhân hoặc nhóm sinh viên có thể tự xác định được lượng kiến thức, hay vấn đề mình cần học, nó được hình thành từ chính quá trình học trên lớp, thảo luận nhóm hay tự đọc tài liệu ở nhà.

Trong quá trình học tập, khi tư duy người học xuất hiện mâu thuẫn (mâu thuẫn giữa nhu cầu nhận thức và khả năng nhận thức), thì thực chất là họ đã tự xác định được vấn đề mình cần học tập, nghiên cứu cho mình.

Để lựa chọn vấn đề tự học trong chương trình môn học, sinh viên phải bám sát chương trình đào tạo môn học, ưu tiên lựa chọn những vấn đề phù hợp với năng lực nhận thức của bản thân (hay nhóm học), và sự định hướng của giảng viên từ đó lên kế hoạch của cá nhân và nhóm học tập trung giải quyết nhằm tránh sự dàn trải, mất phương hướng trong tự học, tự nghiên cứu.

2/ Phát triển năng lực lập và triển khai kế hoạch tự học.

Lập kế hoạch tự học là một trong những kỹ năng quan trọng nhằm giúp sinh viên chủ động học tập, chiếm lĩnh tri thức. Để lập kế hoạch tự học, tự nghiên cứu có hiệu quả, yêu cầu phân chia nội dung tự học phải theo đúng lôgic, rõ ràng và có tính khả thi, với một kế hoạch rõ ràng, cụ thể cái gì cần được học trước, cái gì

sẽ được học sau sẽ giúp người học quản lý và tiết kiệm được thời gian học tập, đồng thời hệ thống hóa lại những kiến thức đã học một cách khoa học.

Khi triển khai kế hoạch tự học, sinh viên cần bám sát thực tế và linh hoạt, không nhất thiết phải lập một kế hoạch mà trong đó mỗi công việc đều quy định thời gian cụ thể, chi tiết. Vì như vậy, người học có thể gặp những tình huống bất ngờ và kế hoạch bị phá vỡ. Trong quá trình thực hiện kế hoạch phải đảm bảo thời gian tự học tương xứng với lượng thông tin cần đạt, xen kẽ hợp lý giữa các hình thức tự học và giờ nghỉ ngơi.

Cuối cùng là lựa chọn cách thức, địa điểm thực hiện kế hoạch và tự kiểm tra đánh giá kế hoạch tự học. Tùy từng nội dung trong môn học, sinh viên có thể xác định vấn đề sẽ sử dụng cách thức học như thế nào, tự đọc sách, tra cứu mạng internet hay tổ chức thảo luận nhóm. Việc tự kiểm tra kế hoạch xem có tính khả thi hay không có thể thực hiện bởi cá nhân hay nhóm, nhưng ưu việt và đảm bảo tính khách quan là được kiểm tra chéo trong nhóm học, qua đó người học và bạn học có thể thảo luận kịp thời điều chỉnh kế hoạch, cách thức học tập sao cho phù hợp và đạt hiệu quả cao nhất.

3/ Phát triển năng lực tìm kiếm thông tin, học liệu phục vụ quá trình tự học.

Trong thời đại bùng nổ thông tin như hiện nay, việc lựa chọn tài liệu, phương tiện để phục vụ cho học tập rất quan trọng, sinh viên có nhiều lựa chọn nguồn cung cấp thông tin để phục vụ cho nhiệm vụ học tập. Sự đa dạng, phong phú của thông tin có thể đem lại sự nhiễu loạn không nhỏ cho người tiếp cận, sử dụng.

Vì thế, người học cần chú trọng lựa chọn nguồn thông tin chính thống nhằm đảm bảo tính tư tưởng và tính khoa học khi giải quyết các nội dung học tập. Nhiệm vụ giới thiệu tài liệu, định hướng cách thức sử dụng và các nguồn thông tin chủ yếu là do giảng viên thực hiện ngay buổi đầu lên lớp, cũng như quá trình triển khai các vấn đề và kế hoạch tự học, tự nghiên cứu của sinh viên. Các vấn đề chuyên sâu nên sử dụng các tài liệu dưới dạng sách viết, còn các vấn đề đòi hỏi nghiên cứu ở mức độ vừa phải hoặc cần

liên hệ nhiều thực tiễn thì sử dụng internet, với các trang web như dangcongsan@cpv.org.vn, nxbctqg.vn...

4/ Phát triển năng lực giải quyết vấn đề trong quá trình tự học

Một trong các yếu tố quan trọng của năng lực giải quyết vấn đề trong tự học là năng lực lập dàn ý, sơ đồ hóa vấn đề tự học.

Lập dàn ý, sơ đồ hóa là một công cụ ghi chép thông tin rất hiệu quả trong học tập, nó không chỉ thể hiện thông tin mà còn thể hiện được cấu trúc tổng thể của một chủ đề và mối tương quan giữa những nội dung trong chủ đề đó. Qua đó giúp người học kết nối những ý tưởng, tư duy một cách sáng tạo và tạo ra những sự liên kết mà chính người học tự mình không thể hình dung ra được. Sơ đồ hóa kiến thức đã nắm được rất hữu ích trong việc tóm tắt, tổng hợp thông tin, hình thành nên những mối liên kết giữa các đối tượng trong sơ đồ, từ đó giải quyết vấn đề một cách có hệ thống, lôgic và dễ nhớ. Sau khi hình dàn ý, sơ đồ, sinh viên có thể trao đổi trực tiếp với nhóm học và giảng viên hướng dẫn trên lớp hoặc qua email.

Dàn ý, sơ đồ kiến thức cần sử dụng những từ đơn hoặc những cụm từ đơn giản. Không dùng từ dài dòng và chi tiết một cách không cần thiết, bởi chúng chỉ có nhiệm vụ đảm bảo các nội dung thông tin theo một cấu trúc dễ đọc hiểu. Khi vẽ sơ đồ, cần dùng những từ ngữ cô đọng về ý nghĩa và những cụm từ ngắn gọn cũng có thể biểu đạt chính xác nội dung đó. Có thể sử dụng màu sắc khác nhau để phân biệt các ý kiến thức khác nhau. Nên sử dụng biểu tượng và hình ảnh vì chúng giúp người học ghi nhớ thông tin hiệu quả hơn là thuần túy dùng từ ngữ.

Trong quá trình lập sơ đồ, nếu các nội dung có mối liên hệ hữu cơ, cần vẽ những đường liên kết chéo, khi thông tin ở một phần nào đó trong sơ đồ có thể liên quan đến một phần khác, hãy vẽ những đường liên kết để thể hiện sự kết nối chéo giữa thông tin, dữ liệu. Việc này cũng giúp sinh viên nhận biết phần hay vấn đề này có tác động đến một phần khác hay vấn đề khác.

Ngoài ra, còn có năng lực phân tích, so sánh đối chiếu, liên hệ kiến thức tự học với thực tiễn và tổ chức thảo luận nhóm, thực chất đó chính

là quá trình xử lý thông tin và liên hệ thực tiễn nhằm khẳng định tính chân thực của thông tin. Việc xử lý thông tin là tác động, loại bỏ những thông tin nhiễu, phi khoa học, liên kết thông tin theo những mối liên hệ bản chất, nhằm rút ra những thông tin thật sự có giá trị, phục vụ cho việc giải quyết nhiệm vụ học tập.

Tuy nhiên, để loại bỏ được những yếu tố chủ quan, cảm tính, kiến thức đó phải được liên hệ, đối sánh với thực tiễn đã và đang diễn ra.

Khi đã xác định và nắm bắt được lượng tri thức, cần lựa chọn, chuẩn bị vấn đề và tổ chức thực hiện thảo luận nhóm hay giải quyết vấn đề mà giảng viên giao cho tự học.

5/ Phát triển năng lực tự kiểm tra, đánh giá và báo cáo kết quả tự học.

Tự kiểm tra đánh giá trong quá trình tự học là biện pháp giúp sinh viên hình thành kỹ năng, kỹ xảo từ đó nhận biết rõ ưu khuyết điểm của bản thân trong học tập để tìm cách khắc phục. Về mặt nhận thức, tự kiểm tra đánh giá tạo nên mối liên hệ ngược trong, giúp người học có cơ sở thực tế với độ tin cậy để tự đánh giá kết quả học tập của mình cũng như khắc phục các sai lầm, thiếu sót. Nó góp phần củng cố vững chắc các kiến thức tự mình đã chiếm lĩnh.

Đặc biệt, khi tự kiểm tra, đánh giá sinh viên sẽ tự khẳng định được mình, tự mình đề xuất được biện pháp thỏa đáng để điều khiển và thúc đẩy hoạt động học tập của bản thân. Việc tự kiểm tra, đánh giá nhìn nhận kết quả học tập qua quá trình tự học có thể được thực hiện bằng nhiều hình thức: dùng các thang đo mức độ đáp ứng yêu cầu của giảng viên, bản thân tự đánh giá, sự đánh giá nhận xét của tập thể thông qua thảo luận, tự đối chiếu so sánh với mục tiêu đặt ra ban đầu... Thông qua đó người học tự đối thoại để thẩm định mình, hiểu được cái gì làm được, điều gì chưa thỏa mãn nhu cầu học tập nghiên cứu để từ đó có hướng khắc phục hay phát huy, góp phần rèn luyện các thao tác tư duy nhanh, độc lập và sáng tạo. Kết thúc tự kiểm tra, đánh giá là báo cáo kiến thức cho giảng viên bộ môn theo quy định.

Cấu trúc trên có thể thay đổi cho phù hợp với đặc thù mỗi môn học. Như chúng ta đã biết, để có được tri thức khoa học điều kiện tiên quyết là người học phải chủ động tiến hành hoạt động tự

học. Việc tự lĩnh hội hệ thống tri thức khoa học của sinh viên chỉ có thể diễn ra khi hội tụ đủ các điều kiện, đó là:

Một là, người học phải tự giác về động cơ, mục đích học tập và chủ động, tích cực thực hiện mục đích đó.

Hai là, được bồi dưỡng và hình thành các kỹ năng cơ bản để phát triển năng lực tự học.

Ba là, quá trình đó phải được thực hiện dưới sự điều khiển, hướng dẫn và kiểm tra của giảng viên bộ môn.

Như vậy, việc học tập của sinh viên chỉ xảy ra ở nơi nào mà những hoạt động được điều khiển bởi mục đích tự giác là lĩnh hội những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo, những phương thức hành vi, khi đó con người có ý thức và có khả năng tự điều chỉnh hành động của bản thân theo mục đích xác định, tức là học tập theo quan điểm định hướng phát triển năng lực của người học.

3. Kết luận

Phát triển năng lực tự học cho sinh viên là một trong những định hướng đổi mới giáo dục quan trọng, nhằm tích cực hóa hoạt động nhận thức của người học, trên cơ sở thực tiễn dạy học, giảng viên chủ động đề xuất những nguyên tắc và nhóm biện pháp giáo dục phù hợp với lí luận dạy học nói chung, lí luận dạy học bộ môn nói riêng, đảm bảo tính khoa học, tính tư tưởng của môn học, căn cứ vào chủ thể và đối tượng giáo dục nhằm tích cực hóa các hoạt động của người sinh viên để đạt được mục tiêu đề ra.

Trong quá trình tổ chức dạy học, giảng viên bộ môn lí luận chính trị phải trú trọng việc xác định các mục tiêu, nhiệm vụ, các phương pháp, phương tiện dạy học tích cực, hiện đại được sử dụng trong dạy học, thường xuyên khuyến khích và tạo không khí lớp học thân thiện, cởi mở nhưng đảm bảo tính tổ chức, tính kỉ luật. Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của sinh viên phải đảm bảo tính khoa học, khách quan, chú trọng đến tính mở và sáng tạo của sinh viên. Đặc biệt chú ý đến đánh giá thái độ và các kỹ năng tự học, tự nghiên cứu chiếm lĩnh tri thức của sinh viên.

Thực tiễn dạy học cho thấy, mỗi phương pháp giảng dạy có ưu, nhược điểm khác nhau,

nếu người dạy lạm dụng, tuyệt đối hóa một phương pháp nào đó sẽ tác động tiêu cực tới quá trình dạy học. Để thực hiện được điều trên phải có một quá trình lao động dày công, có niềm say mê không ngại khó, ngại khổ, học từ sách vở, học từ đồng nghiệp và cả từ sinh viên, chỉ khi nào có tinh thần cầu thị như vậy mới có thể nắm bắt đầy đủ và vững vàng trong hướng dẫn sinh viên tự tiếp cận, chiếm lĩnh tri thức môn học được. Nhưng giỏi chuyên môn, vững tay nghề đối với người giảng viên như thế là chưa đủ, ở họ phải có tình yêu thương con người, tình cảm yêu quý tôn trọng sinh viên, chính nhờ có sự quan tâm tận tình giúp đỡ sinh viên trong học tập, rèn luyện, chia sẻ, động viên người học vượt qua khó khăn trở ngại của hoàn cảnh mà không ngừng cố gắng học tập và như thế nhân

cách, năng lực tự học, tự nghiên cứu của sinh viên càng phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam, Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ hai (Khoá VIII), 2001.
2. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 11, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2011.
3. Makiguchi.T, Giáo dục vì cuộc sống sáng tạo, Nxb Trẻ, 1994.
4. Nguyễn Hữu Vui, Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn Khoa học Mác - Lênin ở Việt Nam - Những vấn đề chung, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2002.

ORIENTATIONS TO DEVELOP SELF-LEARNING CAPACITY WHEN TEACHING POLITICAL THEORY SUBJECTS AT CURRENT COLLEGES AND UNIVERSITIES

Hoang Phuc
Tay Bac University

Abstract: *One of the basic orientations of the basic fundamental and comprehensive renovation of our country's education today is shifting from content teaching to oriented self-study capacity development for students, to actively improve the awareness activities of learners. Therefore, lecturers teaching Political Theory play a guiding role in developing self-studying ability, guide basic skills to help learners approach and solve problems that subject academic knowledge raised.*

Keywords: *self learning, self-study ability, self-study, teaching political theory subjects*

Ngày nhận bài: 14/02/2020. Ngày nhận đăng: 16/04/2020

Liên lạc: Hoàng Phúc; e-mail: hoangphuctbu@gmail.com